

Số: /BC-SKHCCN

Đắk Nông, ngày tháng năm 2021

## BÁO CÁO

### **Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022**

Được sự quan tâm chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN), sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, Ban, ngành và sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ được giao thuộc lĩnh vực KH&CN. Trong năm 2021, hoạt động KH&CN của tỉnh đã đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

#### **I. Kết quả hoạt động quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ**

##### **1. Công tác tham mưu ban hành văn bản và kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm**

**1.1. Công tác tham mưu ban hành văn bản:** Trong năm 2021 đã tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành 15 văn bản, trong đó, gồm 01 Chương trình hành động, 06 Quyết định, 08 Kế hoạch phục vụ công tác quản lý của ngành KH&CN tại địa phương (*có phụ lục 01 công tác tham mưu ban hành văn bản chi tiết kèm theo*).

##### **1.2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình công tác trọng tâm năm 2021:**

###### **- Tình hình thực hiện nhiệm vụ do Tỉnh ủy, UBND tỉnh tỉnh giao**

Tổng số nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm 2021 đã triển khai hoàn thiện 18 nhiệm vụ giao tại các Quyết định 42/QĐ-UBND, ngày 15/01/2021; Quyết định số 43/QĐ-UBND, ngày 15/01/2021; Kế hoạch số 26/KH-UBND, ngày 15/01/2021 và các nhiệm vụ được giao tại các chỉ thị, văn bản chỉ đạo khác của Tỉnh ủy, UBND tỉnh khác. Đối với các nhiệm vụ còn lại, vẫn đang tiếp tục triển khai đúng tiến độ chương trình, kế hoạch đề ra (*Có Phụ lục 02 chi tiết kèm theo*).

###### **- Tình hình triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành KHCCN**

Sở KH&CN đã ban hành Quyết định số 10/QĐ-SKHCCN ngày 08/02/2021 triển khai Chương trình công tác trọng tâm năm 2021 với tổng số 15 nhiệm vụ thuộc các lĩnh vực: Hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ; hoạt động thông tin, kỹ thuật và ứng dụng KHCCN; hoạt động quản lý công nghệ, sở hữu trí tuệ, đổi mới sáng tạo, an toàn bức xạ và hạt nhân; hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Trong năm 2021 triển khai thực hiện 14/15 nhiệm vụ theo quy định, trong đó có 01 nhiệm vụ xin cắt giảm do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid-19 (*Có Phụ lục 03 chi tiết kèm theo*).

## **2. Công tác Quản lý hoạt động Khoa học và Phát triển công nghệ**

Trong năm 2021, trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đã và đang triển khai 27 nhiệm vụ KH&CN, trong đó có 4 nhiệm vụ cấp quốc gia, 22 nhiệm vụ cấp tỉnh và 01 nhiệm vụ phối hợp. Việc triển khai các nhiệm vụ KH&CN tập trung bám sát định hướng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, trong đó hướng tới khai thác các thế mạnh của địa phương, đặc biệt vấn đề về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; bảo quản sau thu hoạch, chế biến và tiêu thụ nông sản là sản phẩm chủ lực của tỉnh; đa dạng hóa các sản phẩm thực phẩm; bảo tồn, phát triển và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn dược liệu của địa phương; vấn đề khai thác, phát triển tiềm năng du lịch.

### **2.1. Nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia**

- Quản lý, kiểm tra theo dõi, nắm bắt tình hình thực hiện 04 dự án thuộc chương trình nông thôn miền núi do trung ương quản lý, tập trung vào lĩnh vực phát triển nông nghiệp đối với các loại cây trồng chủ lực của tỉnh như cà phê, tiêu, hoa màu thông qua việc ứng dụng những tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất. Cụ thể như Dự án “Xây dựng mô hình sản xuất hồ tiêu theo chuỗi giá trị tại huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông”; “Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình bón phân thông qua nước tưới cho cà phê vối tại tỉnh Đắk Nông”; “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất rau an toàn tại tỉnh Đắk Nông”; “Xây dựng mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao sản xuất hoa Lan hồ điệp, hoa đồng tiền tại tỉnh Đắk Nông”.

- Tham mưu UBND tỉnh đề xuất đặt hàng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét nhiệm vụ cấp quốc gia “Nghiên cứu cơ sở khoa học và giải pháp phát triển du lịch bền vững tại Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông”, Hiện nay, nhiệm vụ đã được Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định phê duyệt danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia để tuyển chọn thực hiện trong kế hoạch năm 2021 (Quyết định số 597/QĐ-BKH&CN ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ).

- Tham mưu UBND tỉnh đề xuất đặt hàng Bộ Khoa học và Công nghệ 02 nhiệm vụ KH&CN cấp thiết địa phương sử dụng ngân sách nhà nước cấp Quốc gia “Nghiên cứu giải pháp khoa học và công nghệ nâng cao giá trị và đa dạng hóa sản phẩm chế biến từ quả chanh dây và xoài, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội bền vững tại tỉnh Đắk Nông và khu vực Tây nguyên”; “Nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật quản lý bệnh virus hại chanh dây và xây dựng mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ chanh dây tại tỉnh Đắk Nông”, trong đó 01 nhiệm vụ đã được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt tại Quyết định số 2934/QĐ-BKH&CN, ngày 16 tháng 11 năm 2021.

- Tham mưu UBND tỉnh đặt hàng Bộ Khoa học và Công nghệ 04 dự án thuộc “Chương trình nông thôn, miền núi” thực hiện từ năm 2022, gồm: “Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình xử lý đồng bộ chất thải chăn nuôi heo tạo phân bón hữu cơ vi sinh, phát điện và bảo vệ môi trường bền vững tại xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông”; “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình chăn nuôi bò thịt sinh sản và vỗ béo bò tại huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông”; “Ứng dụng và phát triển công nghệ sản xuất gạch không nung xi măng - cốt liệu từ vật liệu sẵn có tại tỉnh Đắk Nông”; Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô

hình nuôi trai nước ngọt lấy ngọc loài trai đen cánh dày (*Hyriopsis Cumingii* Lea) tại huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông” và đã được phê duyệt tại Quyết định số 1480/QĐ-BKHCN, ngày 07 tháng 6 năm 2021; Quyết định số 1481/QĐ-BKHCN, ngày 07 tháng 6 năm 2021. *Chi tiết tại Phụ lục 3*).

**2.2. Các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh:** Trong năm 2021, theo dõi và quản lý 23 nhiệm vụ cấp tỉnh, trong đó có 13 nhiệm vụ chuyển tiếp và 10 nhiệm vụ mới trong năm 2021. Các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh đang triển khai thực hiện, một số đã được nghiệm thu (*Chi tiết tại Phụ lục 3*).

### **2.3. Công tác quản lý hoạt động KH&CN cơ sở**

- Tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ thuộc Chương trình phối hợp giữa Sở KH&CN với Hội Nông dân tỉnh “Xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật sản xuất Đông trùng hạ thảo thương phẩm (*cordyceps militaris*) tại thành phố Gia Nghĩa”. Thông qua việc thực hiện nhiệm vụ, đã tiếp nhận và làm chủ quy trình công nghệ sản xuất Đông trùng hạ thảo và xây dựng mô hình sản xuất 1.200 hộp đông trùng hạ thảo đủ tiêu chuẩn phục vụ thương phẩm.

- Tổ chức Hội nghị giao ban KH&CN cơ sở năm 2021, Hội thảo khoa học cấp cơ sở năm 2021 nhằm đánh giá kết quả hoạt động KH&CN cơ sở trong năm 2021, tồn tại, hạn chế, khó khăn và phương hướng hoạt động năm 2022.

- Nhằm đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, ứng dụng các tiến bộ KH&CN vào thực tiễn tại cấp cơ sở, trong năm 2021, Sở KH&CN đã tổ chức Lễ Ký kết Chương trình hoạt động KH&CN phối hợp giữa Sở KH&CN với Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh Đoàn Đăk Nông giai đoạn 2021-2026.

- Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ cấp cơ sở, các huyện, thành phố đã đẩy mạnh phong trào thi đua phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và tăng cường đầu tư cho hoạt động KH&CN ở cơ sở.

- Hội đồng KH&CN và bộ phận quản lý KH&CN của các huyện, thành phố tiếp tục được củng cố, kiện toàn, nhằm thực hiện tốt chức năng tham mưu, tư vấn cho các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác KH&CN; đội ngũ cán bộ phụ trách công tác KH&CN đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực học tập nâng cao trình độ về mọi mặt, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Với nguồn kinh phí được cấp cho hoạt động KH&CN cơ sở hàng năm theo quy định tại Nghị quyết số 39/12016/NQ-HDND ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh, các huyện, thành phố đã triển khai thực hiện những nhiệm vụ cấp cơ sở theo hướng ứng dụng KH&CN trong phát triển sản xuất một số sản phẩm nông nghiệp như Gấc (Cư Jút); Hoa hướng dương, nhãn (Tuy Đức); Dưa lưới (Gia Nghĩa); Heo rừng lai (Đăk Glong).

### **2.4. Công tác chuyển giao, ứng dụng các kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN:**

Trong năm 2021, có 01 nhiệm vụ cấp tỉnh, 01 nhiệm vụ trong chương trình hợp tác với viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ và 01 nhiệm vụ cấp cơ sở đã được nghiệm thu. Các nhiệm vụ sau khi được nghiệm thu đã được tổ chức triển khai ứng dụng vào thực tế. Cụ thể như sau:

- Nhiệm vụ “Nghiên cứu khoa học phục vụ công tác tham mưu tại các cấp ủy đảng trên địa bàn tỉnh Đăk Nông - thực trạng và giải pháp” đã tham mưu Ban thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 28 tháng 5 năm 2021 về tăng

cường sự lãnh đạo của đảng đối với nhiệm vụ nghiên cứu khoa học phục vụ công tác tham mưu tại các ban đảng của Tỉnh ủy và các Đảng bộ trực thuộc tỉnh Đắk Nông. Cơ quan chủ trì đã tiếp nhận, chuyển giao kết quả đề tài đến các đơn vị liên quan và trực tiếp tổ chức ứng dụng kết quả đề tài đến các đơn vị liên quan nhằm nâng cao chất lượng công tác tham mưu thông qua các nghiên cứu khoa học.

- Nhiệm vụ hợp tác “Nghiên cứu chuẩn hóa nguồn dược liệu và tạo sản phẩm thực phẩm bảo vệ gan từ cao chiết cây An xoa (Tổ kén- *Helicteres* sp.) tại tỉnh Đắk Nông”. Kết quả nghiên cứu đã định danh và công bố được 01 loài An xoa mới phân bố tại Đắk Nông; chọn lọc, thử nghiệm hoạt tính ức chế dòng tế bào ung thư biểu mô gan của cao chiết An xoa; xây dựng được quy trình điều chế viên nén bao phim chứa cao An xoa. Sau khi kết thúc nhiệm vụ, kết quả được chuyển giao cho công ty TNHH Thế giới Gen để sản xuất, thương mại hóa sản phẩm viên nén bao phim chứa cao An xoa và đề xuất tiếp tục thực hiện nhiệm vụ “Nghiên cứu xây dựng mô hình nhân giống, trồng thử nghiệm và phát triển sản phẩm cây An xoa (*Helicteres isora*) tại tỉnh Đắk Nông” để chuẩn hóa nguồn dược liệu An xoa và nghiên cứu tạo sản phẩm (Trà túi lọc, trà hòa tan, cao toàn phần, ...) nhằm đa dạng hóa sản phẩm từ nguyên liệu An xoa.

- Đối với nhiệm vụ cấp cơ sở “Xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật sản xuất Đông trùng hạ thảo thương phẩm (*cordyceps militaris*) tại thành phố Gia Nghĩa”, sau quá trình thực hiện, đã tiếp nhận và làm chủ quy trình công nghệ sản xuất Đông trùng hạ thảo và xây dựng mô hình sản xuất đông trùng hạ thảo thương phẩm. Sau khi nghiệm thu, cơ quan chủ trì tiếp tục duy trì và nhân rộng mô hình nhằm tạo nguồn sản phẩm đông trùng hạ thảo chất lượng, phục vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh, đáp ứng nhu cầu thị trường.

## **2.5. Công tác phát triển hợp tác về KH&CN**

Đẩy mạnh việc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ hợp tác giữa Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam với UBND tỉnh Đắk Nông nhằm tận dụng tối đa các nguồn lực tài chính để phát triển KH&CN trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Trong năm 2021, phối hợp quản lý, theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ “Nghiên cứu chuẩn hóa nguồn dược liệu và tạo sản phẩm thực phẩm bảo vệ gan từ cao chiết cây An xoa (Tổ kén- *Helicteres* sp.) tại tỉnh Đắk Nông”. Kết quả nghiên cứu đã định danh và công bố được 1 loài An xoa mới phân bố tại Đắk Nông; chọn lọc, thử nghiệm hoạt tính ức chế dòng tế bào ung thư biểu mô gan của cao chiết An xoa; xây dựng được quy trình điều chế viên nén bao phim chứa cao An xoa. Nhiệm vụ đã được nghiệm thu và Hội đồng đánh giá đạt loại “xuất sắc”.

Nhiệm vụ “Nghiên cứu mô hình phát triển cây dược liệu đặc hữu Huệ đá lá nhỏ (*Peliosanthes micrantha*) dưới tán rừng tạo sản phẩm bảo vệ sức khỏe tại huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông” nhằm nghiên cứu tác dụng dược lý của cây Huệ đá lá nhỏ để tạo chế phẩm tăng cường khỏe, đồng thời triển khai mô hình phát triển trồng cây Huệ đá dưới tán rừng tại xã Đức Xuyên huyện Krông Nô, đã được Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam quyết định phê duyệt danh mục và kinh phí triển khai thực hiện tại Quyết định số 1184/QĐ-VHL ngày 25 tháng 6 năm 2021.

Sở KH&CN đã hoàn thiện 04 đề xuất nhiệm vụ trình UBND như: “Hoàn thiện bộ dữ liệu cây thuốc tỉnh Đắk Nông và phát triển sản phẩm từ cây Cốt toái bồ tại tỉnh Đắk Nông”; “Nghiên cứu phát triển sản phẩm từ cây Nghệ và cây Kim Ngân

ở Đăk Nông, tạo sản phẩm vệ sinh phụ nữ có tác dụng ngăn ngừa viêm và mặt nạ ngừa mụn cho tuổi dậy thì, sử dụng công nghệ chiết suất bằng CO<sub>2</sub> siêu tới hạn và kỹ thuật Electrosinning”; “Đánh giá đa dạng di truyền giống heo rừng nuôi; xây dựng mô hình nhân giống, chăn nuôi và bảo tồn heo rừng thuần tại tỉnh Đăk Nông”; “Nghiên cứu ứng dụng thiết bị bay không người lái trong việc hỗ trợ quản lý giám sát hoạt động khai thác khoáng sản và sạt lở bờ sông, tỉnh Đăk Nông”.

Ngoài ra, nhằm thúc đẩy hoạt động hợp tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, Sở KH&CN đã trình UBND tỉnh thống nhất các nguyên tắc quản lý nhiệm vụ hợp tác theo cơ chế đối ứng giữa hai bên.

## **2.6. Công tác quản lý các tổ chức khoa học và công nghệ**

Tỉnh Đăk Nông hiện có 03 tổ chức KH&CN (trong đó có 01 tổ chức KH&CN công lập Trung tâm Thông tin, Kỹ thuật và Ứng dụng khoa học công nghệ, 01 tổ chức KH&CN ngoài công lập: Trung tâm ứng phó sự cố môi trường Tây Nguyên, 01 văn phòng đại diện tổ chức KH&CN ngoài công lập: Văn phòng đại diện thuộc tổ chức KH&CN ngoài công lập).

Trong năm 2021, hoạt động đầu tư cơ sở vật chất trong tổ chức KH&CN công lập đã được tăng cường, nhờ đó, năng lực hoạt động đã nâng lên từng bước đáp ứng được yêu cầu hoạt động nghiên cứu và quản lý nhà nước ở địa phương. Tuy nhiên, năng lực hoạt động nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng công nghệ, dịch vụ trong các tổ chức KH&CN công lập còn nhiều hạn chế, nhất là hoạt động nghiên cứu, tiếp nhận và làm chủ công nghệ để tổ chức chuyển giao ứng dụng phục vụ trong sản xuất, thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ.

## **3. Công tác Quản lý công nghệ và Sở hữu trí tuệ**

### **- Về lĩnh vực sở hữu trí tuệ:**

+ Đề xuất nhiệm vụ cấp Quốc gia Chương trình phát triển tài sản trí tuệ năm 2022, với nhiệm vụ: xây dựng, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý “Bơ Đăk Nông” cho sản phẩm Bơ của tỉnh Đăk Nông;

+ Thực hiện công tác hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xác lập, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp. Kết quả: 05 tổ chức, cá nhân đã được hướng dẫn thủ tục đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp, bao gồm: Nhãn hiệu “Thái Hằng” cho sản phẩm nước rửa chén, nước lau nhà, của công ty TNHH Thái Hằng, địa chỉ: xã Đăk Săc, huyện Đăk Mil; Nhãn hiệu “CLEVER” cho sản phẩm cà phê bột của Công ty TNHH Hoàng Phong, địa chỉ: xã Đăk R’La, huyện Đăk Mil; Nhãn hiệu “VA” cho sản phẩm hạt mắc ca của Công ty TNHH Vương Anh, địa chỉ: phường Nghĩa Phú, TP Gia Nghĩa; Nhãn hiệu “Con Trâu Vàng” cho sản phẩm phân bón của Ông Lê Thanh Bình, địa chỉ: xã nam bình, huyện Đăk Song; nhãn hiệu “Hoàng Võ” cho sản phẩm máy khử khuẩn Covid-19 dùng trong y tế, của Công ty TNHH MTV Hoàng Võ, địa chỉ: Thị trấn Đăk Mil, huyện Đăk Mil.

+ Trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, công nhận 128 sáng kiến đợt 2 năm 2020 (Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 và Quyết định số 590/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh Đăk Nông).

+ Triển khai hoạt động xét sáng kiến cấp tỉnh đợt 1 năm 2021 thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh. Kết quả: 516 sáng kiến được công nhận (Quyết định số 1710/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh Đăk Nông).

**- Về lĩnh vực an toàn bức xạ, hạt nhân:** Thực hiện 06 thủ tục hành chính về cấp, gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang trong chẩn đoán y tế) và 07 thủ tục cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ.

**- Về lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp khoa học và công nghệ:**

+ Triển khai thực hiện Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 10/3/2021 về phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025.

+ Phối hợp với các đơn vị có liên quan phổ biến, tuyên truyền các chương trình, chính sách của nhà nước từ trung ương đến địa phương về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

+ Tiếp nhận, hướng dẫn thủ tục cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ cho 03 doanh nghiệp có nhu cầu trở thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

**- Về lĩnh vực hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:**

+ Ban hành Kế hoạch số 286/KH-SKHCN ngày 13/4/2021 về tổ chức và triển khai Tổ chức Khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cơ bản về kỹ năng xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Kết quả: Khóa đào tạo, bồi dưỡng tổ chức trong 03 ngày (05-07/5/2021) với sự tham gia của 67 học viên là cán bộ, công chức, viên chức đại diện các Sở, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội và cơ sở nghiên cứu đào tạo của tỉnh Đắk Nông.

+ Ban hành Kế hoạch số 1026/KH-SKHCN ngày 18/11/2021 về Tổ chức Hội thảo “Kết nối mạng lưới khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp” tổ chức bằng hình thức trực tuyến.

+ Tiếp tục triển khai Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Đắk Nông đến năm 2025”: Kết quả: Hỗ trợ 04 doanh nghiệp đủ điều kiện với tổng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước là 230 triệu đồng.

**- Về lĩnh vực công nghệ:**

+ Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Thông tư số 09/2020/TT-BKHCN ngày 25/12/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định các biểu mẫu phục vụ thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư.

+ Phúc đáp về công nghệ đối với 02 dự án; có ý kiến đối với 02 hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư và 01 ý kiến thẩm định đối với đề xuất lập danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất.

+ Tham dự Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án đầu tư nhà máy kéo rút sắt, tráng kim loại Ngọc Mỹ Kim tại lô CN13-6, Khu Công nghiệp Tâm Thắng, huyện Cư Jút của công ty TNHH MTV Sản xuất và Thương mại Ngọc Mỹ Kim.

+ Tham gia Tổ thẩm định hồ sơ công nhận Doanh nghiệp Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Nhà máy Công ty BISON (Địa chỉ: KCN Tâm Thắng, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông).

+ Tham dự Phiên kết nối cung cầu công nghệ trực tuyến giữa Việt Nam và Nhật Bản.

+ Cấp 01 Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (Giấy chứng nhận số 1018/GCN-SKHCN ngày 17/11/2021).

#### **4. Công tác Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TĐC)**

##### **4.1. Về tiêu chuẩn, đánh giá sự phù hợp và quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa**

- Về tiêu chuẩn: Hiện tại đang xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương "Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt của tỉnh Đắk Nông", do Sở Y tế chủ trì. Đối với công tác tiêu chuẩn cơ sở: Đã hướng dẫn 01 cơ sở xây dựng công bố Tiêu chuẩn cơ sở đối với chế phẩm sinh học; hướng dẫn 05 doanh nghiệp đăng ký sử dụng mã số mã vạch đối với sản phẩm hàng hóa là thuốc dược liệu sử dụng trong y học cổ truyền, chè khô.

- Về đánh giá sự phù hợp: Trong năm 2021 không có cơ sở/doanh nghiệp đăng ký công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy; không có tổ chức nào trên địa bàn tỉnh được chỉ định là tổ chức đánh giá sự phù hợp.

- Kiểm tra hàng hóa nhập khẩu: Thực hiện kiểm tra hàng hóa nhập khẩu là dây cáp điện đối với 01 cơ sở. Kết quả: các sản phẩm dây cáp điện đạt yêu cầu theo quy định (đã tham mưu lãnh đạo Sở ban hành Thông báo kết quả kiểm tra hàng hóa nhập khẩu).

- Công tác quản lý, kiểm tra chất lượng hàng hóa trong lưu thông: Năm 2021 dự kiến 02 đợt kiểm tra về chất lượng và ghi nhãn hàng hóa; 01 đợt khảo sát về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, nhưng do diễn biến phức tạp của dịch bệnh covid-19 trên địa bàn tỉnh nên đã cắt giảm 01 đợt kiểm tra và 01 đợt khảo sát.

- Đã cử 06 lượt cán bộ, công chức tham gia 06 đoàn thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng: Phối hợp với cơ quan CSĐT Công an tỉnh tham gia lấy mẫu xăng dầu phục vụ công tác giám định; Tham gia Đoàn kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống cây lâm nghiệp chính trên địa bàn tỉnh; đoàn Kiểm tra diện tích rừng trồng bán ngập tại lòng hồ thủy điện Đồng Nai 3 và Đắk R'Tính do sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì; Tham gia Đoàn thanh tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ - do Thanh tra Sở chủ trì; Tham gia đoàn kiểm tra chống buôn lậu gian lận thương mại và hàng giả đối với sản phẩm, hàng hóa là điện tử, điện lạnh, điện thoại thông minh, máy móc phục vụ Nông nghiệp và các loại máy cầm tay phục vụ xây dựng; về đo lường chất lượng xăng dầu do Ban chỉ đạo 389/ĐP tỉnh Đắk Nông chủ trì.<sup>1</sup>

- Công tác quản lý chất lượng trong sản xuất: Trên địa bàn tỉnh không có cơ sở sản xuất các sản phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Sở KH&CN.

- Công tác đầu mối thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh: (i) Đã cử 18 lượt cán bộ, công chức tham gia phối hợp thực hiện các hoạt động quản lý, như: (i) Phối hợp triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đã cử 02 lượt cán bộ, công chức tham gia đoàn thẩm tra và đánh giá sơ bộ sản phẩm OCOP tỉnh Đắk Nông; tham gia Hội đồng đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP của tỉnh; (ii) Phối hợp quản lý về chất lượng môi trường:

<sup>1</sup> Đoàn thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng xăng dầu do Ban chỉ đạo 389/ĐP hiện đang tổ chức triển khai.

Đã cử 15 lượt cán bộ công chức tham gia Hội đồng đánh giá tác động môi trường, kiểm tra thực địa<sup>2</sup>; (iii) Phối hợp với Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Đắk Nông xác định khối lượng tang vật tạm giữ phục vụ công tác tố tụng tại huyện Đắk Song đối với 1.500 sản phẩm hàng hóa là thuốc trừ sâu, thuốc cỏ và thuốc chuột các loại không rõ nguồn gốc xuất xứ. (2) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

#### **4.2. Công tác quản lý nhà nước đo lường**

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm tra nhà nước về đo lường trên địa bàn tỉnh: trong năm 2021 đã thực hiện 02 cuộc kiểm tra với tổng số 44 cơ sở được kiểm tra/142 phương tiện đo; trong quá trình kiểm tra chưa phát hiện hành vi vi phạm, cụ thể:

+ Tổ chức 01 cuộc kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 sử dụng trong kinh doanh, mua bán và khám chữa bệnh. Kết quả: Đã kiểm tra tại 30 cơ sở trên địa bàn tỉnh với tổng số tổng số 142<sup>3</sup> phương tiện đo được kiểm tra. Hầu hết các phương tiện đo nhóm 2 sử dụng trong kinh doanh mua, bán và khám chữa bệnh đã thực hiện chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường, phương tiện đo đã được kiểm định, hiệu chuẩn ban đầu và định kỳ còn trong thời hạn hiệu lực kiểm định, không phát hiện dấu hiệu gian lận, giả mạo dấu kiểm định phương tiện đo, các phương tiện đo được kiểm tra có thực hiện ghi nhãn hàng hóa theo quy định, thể hiện đầy đủ các thông tin về chủng loại, xuất xứ, thông số kỹ thuật trên phương tiện đo, các cơ sở có kho lưu giữ độc lập, đảm bảo điều kiện về vận chuyển, bảo quản, lưu giữ theo quy định.

+ Tổ chức 01 cuộc kiểm tra nhà nước về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trong kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh đang với số cơ sở dự kiểm được kiểm tra là 30; thời gian kết thúc đợt kiểm tra là 15/12/2021.

+ Tham gia phối hợp dán tem công tơ tổng tại các trụ bơm xăng dầu trên địa bàn tỉnh do Cục Thuế chủ trì. Kết quả, đã thực hiện dán tem tại 37 trụ bơm của 11 doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh.

#### **4.3. Về việc triển khai các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ:**

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh. Đến nay, toàn tỉnh Đắk Nông đã có 106 cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước tỉnh Đắk Nông (đạt tỷ lệ 100%) xây dựng, áp dụng và Công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Đã ban hành 01 văn bản hướng dẫn chi tiết việc áp dụng ISO 9001<sup>4</sup>; đồng thời đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức 01 đợt kiểm tra tình hình áp dụng ISO 9001 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Đắk Nông.

<sup>2</sup> Tham gia 15 Đoàn kiểm tra thực địa, họp Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các Dự án Trang trại chăn nuôi heo, dự án cải tạo nâng cấp các Bệnh viện đa khoa huyện, tỉnh trên địa bàn tỉnh, do sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì

<sup>3</sup> Phương tiện đo dùng trong khám chữa bệnh 100 cái tại 06 Trung tâm Y tế các huyện, thành phố, 01 Bệnh viện Đa khoa tỉnh, 14 phòng khám Đa khoa (cơ sở y tế); phương tiện đo sử dụng trong kinh doanh mua bán 32 cái tại 07 Trung tâm thương mại các huyện, thành phố; phương tiện đo, chuẩn đo lường 10 cái tại 01 cơ sở (Trung tâm thí nghiệm điện Đắk Nông).

<sup>4</sup> Ngoài ra Sở còn hướng dẫn việc triển khai áp dụng bằng hình thức trao đổi qua điện thoại, tin nhắn (zalo), và đặc biệt là tại các buổi kiểm tra tại cơ quan, tổ chức.



Trong đó, đã thực hiện kiểm tra thực tế tại 15 cơ quan, tổ chức<sup>5</sup>, chiếm tỷ lệ 14%; kiểm tra qua hồ sơ đối với 91 cơ quan, tổ chức. Hiện đã hoàn thành việc kiểm tra, đánh giá, chấm điểm, xếp loại mức độ áp dụng đối với 85/106 cơ quan, đơn vị.

- Triển khai Kế hoạch 434/KH-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về triển khai Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông: Năm 2021, Sở KH&CN triển khai xây dựng Công thông tin điện tử về truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa tỉnh Đắk Nông.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 (Quyết định số 1322/QĐ-TTg) và Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2021 của Chính phủ về Ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2030 (Quyết định số 36/QĐ-TTg): trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổng thể thực hiện Chương trình nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2030 (Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 08/4/2021). Với mục tiêu cụ thể: phân đầu đào tạo được ít nhất 20 chuyên gia năng suất, chất lượng là cán bộ của các sở, ngành, doanh nghiệp. 80% số doanh nghiệp được tập huấn, phổ biến kiến thức, kỹ năng về năng suất, chất lượng và ít nhất có 50 doanh nghiệp được hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng. Tiến hành 01 đợt khảo sát về thực trạng, nhu cầu của doanh nghiệp..., qua đó có đã thực hiện hỗ biến, tuyên truyền về các cơ chế, chính sách, về vai trò của tiêu chuẩn trong việc đảm bảo, nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao tính cạnh tranh và gia tăng lợi nhuận; đồng thời cũng có những tư vấn, hướng dẫn các cơ sở/doanh nghiệp lựa chọn áp dụng các giải pháp phù hợp.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 450/KH-UBND ngày 26/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về triển khai thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông”.

#### **4.4. Về xét tặng giải thưởng chất lượng và kết quả hoạt động thông báo và hỏi đáp về tiêu chuẩn đo lường chất lượng (hoạt động về TBT)**

- Đã ban hành văn bản vận động các doanh nghiệp đăng ký tham gia GTCLQG gia năm 2021; đồng thời thực hiện tuyên truyền về lợi ích, vai trò và vị thế của doanh nghiệp khi tham gia GTCLQG. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của Giải thưởng chưa lớn và đại đa số các doanh nghiệp tỉnh Đắk Nông đều là doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, năm 2021 chưa có doanh nghiệp nào đáp ứng đủ tiêu chí nên không có doanh nghiệp đăng ký tham gia.

- Hoạt động thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) được duy trì, tuy nhiên trong năm 2021, Sở KH&CN không nhận được câu hỏi của doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân và tại địa phương không có nội dung cần thông báo về TBT.

### **5. Hoạt động thanh, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo**

#### **- Về thanh tra chuyên đề:**

<sup>5</sup>Theo Kế hoạch là 30 cơ quan, tổ chức, nhưng do diễn biến phức tạp của dịch bệnh covid – 19 trên địa bàn tỉnh do đó chuyển đổi hình thức kiểm tra qua hồ sơ.

+ Tổ chức, triển khai thực hiện cuộc thanh tra về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trong sản xuất, kinh doanh vàng, trang sức mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh, Kết quả: Số Cơ sở đã tiến hành thanh tra: 30 Cơ sở; Số Cơ sở vi phạm: phát hiện 01 cơ sở vi phạm (Sử dụng phương tiện đo nhóm 2 có chứng chỉ kiểm định hết hiệu lực). Biện pháp xử lý: Đoàn thanh tra đã tiến hành lập Biên bản xử phạt vi phạm hành chính, tham mưu người có thẩm quyền ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC ngày 25/6/2021 của Chánh thanh tra Sở) theo quy định của pháp luật; Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng); Cơ sở vi phạm nêu trên đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và đã tiến hành các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định. Đã ban hành Kết luận số 624/KL-SKHCHN ngày 30/7/2021 về việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong sản xuất, kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ trên địa bàn. Kết quả thanh tra cho thấy, các Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

+ Tổ chức thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ "Nghiên cứu một số loại cây trồng và biện pháp kỹ thuật canh tác phù hợp trên đất sau khai thác Bauxite tỉnh Đắk Nông" đối với Trung tâm Nghiên cứu và Quan trắc môi trường Nông nghiệp Miền Trung và Tây Nguyên, Kết quả: Số đơn vị đã tiến hành thanh tra: 01 đơn vị ; Số đơn vị phạm: không; Biện pháp xử lý: không. Đã ban hành kết luận thanh tra số 1088/KL-SKHCHN, ngày 03/12/2021.

- **Về công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư:** Tổng số lượt người tiếp trong năm 2021: không; Tổng số đơn phát sinh trong năm 2021: Không để xảy ra tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo.

## **6. Hoạt động dịch vụ của đơn vị sự nghiệp**

### **6.1. Công tác Thông tin - Thống kê khoa học và Công nghệ**

- Trong năm, đã xuất bản 04 số Tập san KH&CN; Đăng tải hơn 400 tin, bài của ngành lên Trang thông tin điện tử của Sở KH&CN và Trung tâm; Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh thực hiện, phát sóng 10 chuyên mục truyền hình và 10 chuyên mục phát thanh “Khoa học công nghệ với đời sống”.

- Thực hiện tuyên truyền hàng tháng theo định hướng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Tuyên truyền các thông tin KH&CN trên Báo, Đài nhân các sự kiện của ngành (Ngày Đo lường 20/1; Ngày Sở hữu trí tuệ 26/4, Ngày KH&CN Việt Nam 18/5...) và thực hiện thông tin tuyên truyền theo định hướng của Trung ương và địa phương về hoạt động ngành KH&CN, công tác Đại hội Đảng các cấp và công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19...

- Cập nhật CSDL về nhiệm vụ KH&CN theo Thông tư số 10/2017/TT-BKHCHN, báo cáo thống kê ngành KH&CN tỉnh Đắk Nông năm 2021 gửi Cục Thông tin KH&CN Quốc gia; cấp 02 giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN theo Thông tư số 14/2014/TT-BKHCHN. (Có Phụ lục 06 chi tiết kèm theo kèm theo).

### **6.2. Hoạt động dịch vụ Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng**

- Tiếp nhận, tổ chức thực hiện kiểm định/hiệu chuẩn các loại phương tiện đo của khách hàng trên địa bàn tỉnh. Cụ thể: Tổng số phương tiện đo được kiểm định là 1869 PTĐ, trong đó có 1100 Trụ cột bơm xăng dầu, 700 cân các loại...

- Thử nghiệm 04 mẫu phân bón NPK.

- Hiệu chuẩn định kỳ chuẩn đo lường, phương tiện chuẩn phục vụ công tác KĐ/HC/TN phương tiện đo, chuẩn đo lường của đơn vị.

- Lập hồ sơ trình Tổng Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chỉ định lại Tổ chức KĐ/HC/TN phương tiện đo, chuẩn đo lường và đã được Tổng Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chỉ định Tổ chức KĐ/HC/TN phương tiện đo, chuẩn đo lường tại Quyết định số 1658/QĐ-TĐC ngày 24/8/2021. Tham gia chương trình thử nghiệm thành thạo của VINALAB-PT.

### **6.3. Công tác Ứng dụng, chuyển giao khoa học kỹ thuật, dịch vụ khoa học và công nghệ**

- Hoạt động Ứng dụng, chuyển giao khoa học kỹ thuật:

+ Tổ chức triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn miền núi “*Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình bón phân thông qua nước tưới cho cà phê vối tại tỉnh Đắk Nông*”: Cơ quan chủ trì và Ban chủ nhiệm đã tổ chức kế hoạch đấu thầu, lựa chọn nhà thầu; Ký kết hợp đồng, đã tiến hành lắp đặt 10 hệ thống tưới nhỏ giọt và cung cấp 12,5 tấn phân bón MKP cho 10 mô hình (02 ha/mô hình) cà phê vối xây dựng tại huyện Đắk Mil. Các mô hình hệ thống hoạt động tốt, giúp tiết kiệm được chi phí công lao động và giảm thiểu lượng nước tưới rất lớn cho các hộ dân sản xuất cà phê.

+ Tổ chức thực hiện 01 dự án cấp tỉnh: “*Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất một số loại hoa có giá trị cao tại tỉnh Đắk Nông*”. Dự án triển khai nhằm tiếp nhận các quy trình trồng, chăm sóc, thu hoạch và bảo quản hoa trồng chậu với nhiều chủng loại đang được thị trường ưa chuộng bao gồm: 3.000 chậu hoa hồng, 3.000 chậu hoa lyli, 5.000 chậu hoa cát tường nhằm phục vụ thị trường hoa trung bày vào dịp lễ tết. Hiện các loại hoa trên đã được xuống giống trồng vào chậu và đang thực hiện chăm sóc theo dõi tình hình sinh trưởng phát triển tại nhà lưới của đơn vị.

+ Tổ chức thực hiện 01 đề tài cấp tỉnh: “*Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ sản xuất một số sản phẩm rượu đặc trưng tỉnh Đắk Nông*”. Dự án sản xuất rượu nhằm ứng dụng công nghệ dây chuyền hệ thống chưng cất hiện đại để sản xuất các sản phẩm rượu gạo, rượu linh chi, rượu sâm Huệ đá đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm theo tiêu chuẩn.

+ Triển khai thực hiện các nội dung trong khuôn khổ 05 nhiệm vụ TXTCN: “*Xây dựng mô hình trồng thử nghiệm cà chua Chocolate 777 và dưa lưới Inno 754 trên giá thể tại tỉnh Đắk Nông*”(hiện tại đã xây dựng mô hình nhà lưới trồng 400 cây cà chua Chocolate và 800 cây dưa lưới; Ban chủ nhiệm đang chăm sóc, theo dõi tình hình sinh trưởng phát triển của cây); “*Các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng khác năm 2021*”; “*Tổ chức thực hiện công tác lưu giữ giống nuôi cấy mô trong phòng thí nghiệm năm 2021*”; “*Hoạt động lĩnh vực Thông tin và Thống kê khoa học công nghệ năm 2021*” và “*Thực hiện hoạt động dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm trong các lĩnh vực, phạm vi được công nhận, chỉ định và*

*phục vụ công tác quản lý nhà nước tại đơn vị trong năm 2021*”. Các nhiệm vụ được triển khai thực hiện đầy đủ, đảm bảo nội dung yêu cầu.

+ Phối hợp với Phòng kinh tế - hạ tầng huyện Đắk R’lấp tổ chức thực hiện nhiệm vụ: “*Tập huấn chuyên giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nông dân tại các xã và xây dựng một số mô hình trên địa bàn huyện Đắk R’lấp, tỉnh Đắk Nông năm 2021*”: đã xây dựng được 04 mô hình trên địa bàn huyện Đắk R’lấp và tổ chức tập huấn chuyên giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nông dân tại địa phương với số lượng 07 lớp (quy mô 50 người/lớp). Phối hợp làm việc với phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Đắk G’Long tổ chức thực hiện nhiệm vụ: “*Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình nuôi heo rừng lai thương phẩm tại huyện Đắk G’Long*” chọn hộ tham gia mô hình, xây dựng chuồng trại và cấp con giống, cán bộ kỹ thuật trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc con giống cho hộ dân tham gia.

+ Về công tác thực hiện nuôi cấy mô của đơn vị: thường xuyên thực hiện cấy chuyên, lưu giữ các giống cây nuôi cấy mô: Lan gấm, Nấm Linh chi đỏ; Hoa cúc (Art, Farm vàng, Kim cương); Khoai lang siêu năng suất (HNV1, HNV2), khoai lang Nhật Bản; 08 chủng vi sinh vật phục vụ sản xuất chế phẩm vi sinh vật đa chức năng.

+ Tiến hành sản xuất thử nghiệm 350 cây giống cà chua bi Chocolate theo hướng VietGap tại nhà lưới của Trung tâm (kết thúc vụ đã thu được 460 kg cà chua); Trồng và chăm sóc 1.440 rọ/vụ rau theo phương pháp thủy canh (kết quả đến nay thu được hơn 350 kg rau ăn lá các loại); Trồng thử nghiệm và nhân giống được 900 chậu dâu tây chịu nhiệt trong nhà lưới. Kết quả bước đầu đạt được khá khả quan, một mặt góp phần nâng cao kinh nghiệm sản xuất thực nghiệm cho cán bộ kỹ thuật của đơn vị, mặt khác tạo nguồn động lực thúc đẩy phát triển mở rộng ứng dụng công nghệ sản xuất thêm các sản phẩm mới.

+ Tiếp nhận, theo dõi, chăm sóc 4.500 cây hoa Lan hồ điệp (loại 15 tháng tuổi) và 1.000 cây hoa Lan hồ điệp (hơn 9 tháng tuổi) tại nhà lưới của Trung tâm. Giai đoạn đầu đơn vị tiếp nhận thực hiện quy trình kỹ thuật chăm sóc cây hoa Lan hồ điệp còn gặp nhiều khó khăn; tuy nhiên được sự hỗ trợ của đơn vị chuyên giao công nghệ và sự cố gắng của tập thể đơn vị, đến nay công tác tiếp nhận quy trình kỹ thuật chăm sóc cây hoa Lan hồ điệp đã dần ổn định và hoàn thiện hơn. Các giống hoa Lan hồ điệp đã được xử lý phân hóa mầm hoa thành công và đang trong giai đoạn chăm sóc ra hoa.

#### **- Hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ:**

+ Tổ chức sản xuất và chăm sóc 10.000 bịch phân Nấm linh chi đỏ tại Trạm ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học (xã Quảng Tín, huyện Đắk R’lấp) đã thu được 150 kg nấm khô thành phẩm; Sản xuất 160kg chế phẩm sinh học Bio-Azo và 160 kg chế phẩm xử lý phế phụ phẩm nông nghiệp làm phân bón hữu cơ Bio-Acti. Sản xuất sản phẩm đất sạch hữu cơ cung cấp cho nhu cầu thị trường địa phương.

+ Tổ chức tiếp nhận 05 quy trình công nghệ phục vụ sản xuất một số sản phẩm chất lượng cao, bao gồm: quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc cây hoa hồng trồng chậu; quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc cây hoa lily; quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc cây hoa cát tường; quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc, xử lý ra mầm hoa Lan hồ điệp; quy trình kỹ thuật trồng rau theo hệ thống canh tác thủy canh.

## **7. Về tình hình sử dụng kinh phí Khoa học và Công nghệ**

7.1. Kinh phí Sự nghiệp KH&CN: Tổng số kinh phí được giao và năm trước chuyển sang là 12.866 triệu đồng, tình hình sử dụng kinh phí cụ thể như sau:

- Tổng kinh phí giao cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ là 8.498 triệu đồng ước thực hiện 8.498 triệu đồng, đạt 100 % dự toán giao;

- Tổng kinh phí giao cho các nhiệm vụ quản lý nhà nước và thực hiện các đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt là 2.063 triệu đồng ước thực hiện 2.063 triệu đồng, đạt 100 % dự toán giao;

- Tổng kinh phí giao cho đơn vị sự nghiệp chi hoạt động là 1.180 triệu đồng ước thực hiện 1.180 triệu đồng, đạt 100 % dự toán giao.

- Tổng kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng là: 1.125 triệu đồng ước thực hiện triệu đồng 100%

7.2. Kinh phí đầu tư phát triển: kinh phí năm 2020 chuyển sang: 3.956 triệu đồng, ước thực hiện 3.350 triệu đồng, đạt 85% dự toán giao.

7.3. Kinh phí quản lý hành chính nguồn kinh phí tự chủ: kinh phí được giao là 5.239 triệu đồng ước thực hiện 5.239 triệu đồng, đạt 100 % dự toán giao.

7.4. Kinh phí quản lý hành chính nguồn kinh phí không tự chủ: kinh phí được giao là 630 triệu đồng ước thực hiện 630 triệu đồng, đạt 100 % dự toán giao.

7.5. Kinh phí chi sự nghiệp đào tạo: kinh phí được giao là 43 triệu đồng ước thực hiện 43 triệu đồng, đạt 100 % dự toán giao.

Tình hình sử dụng kinh phí cơ bản đạt kế hoạch đề ra (*Chi tiết tại phụ lục 5 kèm theo*).

## **8. Công tác tăng cường tiềm lực cơ sở vật chất kỹ thuật, đào tạo nguồn nhân lực**

Công tác quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực KH&CN được tỉnh quan tâm chú trọng, tạo cơ sở, hành lang pháp lý, cơ chế để KH&CN phát triển, góp phần quan trọng thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới công nghệ sản xuất, nâng cao giá trị và năng lực cạnh tranh của sản phẩm. Các cơ quan, đơn vị, đại phương đẩy mạnh việc ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống. Tỉnh đã bố trí kinh phí để đầu tư cho hoạt động KH&CN như: Nghiên cứu và triển khai các đề tài, dự án...; hỗ trợ cho hoạt động KH&CN của các Sở, Ban, ngành, huyện, thành phố; hoạt động sự nghiệp KH&CN,... Các Sở, Ban, ngành và huyện, thành phố của tỉnh cũng đã triển khai các chủ trương, chính sách, lồng ghép nhiều chương trình, dự án, mục tiêu về vấn đề thu hút nguồn nhân lực, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ.

Với nhiều chính sách ưu đãi của tỉnh, hàng năm, số lượng đội ngũ trí thức KH&CN của tỉnh đã tăng lên cả về số lượng và chất lượng, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Có nhiều dự án điển hình như: Đầu tư mua sắm trang thiết bị tăng cường khả năng kiểm định phương tiện đo lường, thử nghiệm chất lượng hàng hóa cho Trung tâm kỹ thuật đo lường thử nghiệm, đến nay đã hoàn thành và đưa vào sử dụng; đầu tư xây dựng Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN,... Từ đó, góp phần nâng cao chất lượng, dịch vụ KH&CN.

Tiềm lực KH&CN của tỉnh đã được tăng cường đáng kể trên các mặt tổ chức, đội ngũ cán bộ và đầu tư cơ sở vật chất. Mạng lưới các tổ chức KH&CN bước đầu

được hình thành, đến nay, trên địa bàn tỉnh có 02 tổ chức KH&CN thuộc Sở ((Trong đó có 01 tổ chức công lập (*Trung tâm Thông tin, Kỹ thuật và Ứng dụng KH&CN*), 01 tổ chức ngoài công lập (*Trung tâm ứng phó sự cố môi trường Tây Nguyên*)) và 01 doanh nghiệp KH&CN (*Công ty TNHH thực phẩm Nasa*).

### **9. Một số hoạt động khác**

- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5, năm 2021: Hướng dẫn các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày KH&CN Việt Nam; tuyên truyền, phổ biến Ngày KH&CN Việt Nam trên các phương tiện thông tin đại chúng; treo băng rôn, khẩu hiệu chào mừng Ngày KH&CN Việt Nam; treo băng rôn khẩu hiệu kỷ niệm những ngày Lễ lớn trong năm 2021.

- Tổ chức xét tuyển viên chức sự nghiệp ngành Khoa học và Công nghệ năm 2021.

- Tổ chức Hội nghị Sơ kết, tổng kết hoạt động Khoa học và Công nghệ năm 2021.

- Triển khai công tác phòng, chống dịch Covid – 19 trong cơ quan, tổ chức trực tự vệ cơ quan; Quán triệt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện nghiêm Chỉ thị số 15, 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Báo cáo nhanh tình hình phòng, chống dịch Covid – 19 hàng ngày của Sở Khoa học và Công nghệ.

## **II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Ưu điểm:**

Trong năm 2021, công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Sở KH&CN đã bám sát Nghị quyết Đại hội đảng các cấp, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh; giữ vững mối đoàn kết, chủ động, sáng tạo, tạo nên sự đồng thuận cao trong chỉ đạo điều hành thực thi công vụ; bước đầu cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ được giao, trong đó tập trung quản lý tốt các nhiệm vụ KH&CN đang triển khai, đảm bảo về nội dung và tiến độ.

Công tác tham mưu các nhiệm vụ trọng tâm lĩnh vực KH&CN được triển khai kịp thời và hiệu quả, đã triển khai 14/15 nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, 01 nhiệm vụ xin cắt giảm do dịch bệnh Covid -19, các nhiệm vụ triển khai đảm bảo tiến độ, nội dung theo kế hoạch đề ra. Các nhiệm vụ, đề tài đã nghiệm thu bước đầu đã phát huy được hiệu quả, góp phần vào sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh; việc hỗ trợ cũng đã kịp thời cho các cá nhân, đơn vị đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; an toàn bức xạ và hạt nhân; hoạt động ứng dụng KH&CN tiếp tục được đẩy mạnh; tham mưu kịp thời các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia, Chương trình Nông thôn miền núi và các đề xuất trong Chương trình hợp tác với Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam; kịp thời tuyên truyền phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các hệ thống quản lý chất lượng; Công tác thanh tra, kiểm tra triển khai có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những nội dung, lĩnh vực được dư luận quan tâm, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về KH&CN trên địa bàn tỉnh, bảo vệ quyền lợi ích của người tiêu dùng.

### **2. Tồn tại, hạn chế**

- Tỉnh Đắk Nông chưa có trường Đại học, Viện nghiên cứu, doanh nghiệp có tiềm lực lớn đầu tư hoạt động nghiên cứu khoa học nên hoạt động nghiên cứu ứng dụng KH&CN, hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, năng suất chất lượng chưa thực sự được đẩy mạnh.

- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hầu hết là doanh nghiệp nhỏ và vừa, nguồn nhân lực và tài chính còn hạn chế, một số doanh nghiệp là chi nhánh (công ty con) của doanh nghiệp ở ngoài địa phương. Vì vậy, mặc dù nhận thức được tầm quan trọng của việc đầu tư công nghệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, nhưng cũng chỉ đầu tư những công nghệ, dây chuyền thiết bị bán tự động, một số thiết bị chuyên dụng, không đồng bộ. Khả năng cạnh tranh của sản phẩm không cao, thị trường tiêu thụ chủ yếu ở địa phương và một số tỉnh, thành phố trong khu vực. Nguồn nhân lực trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh phần lớn do đơn vị tự đào tạo.

- Nguồn ngân sách nhà nước bố trí cho hoạt động KH&CN của tỉnh còn quá thấp (0,5%), các dự án đầu tư phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh chưa đảm bảo nguồn ngân sách để triển khai thực hiện.

- Đội ngũ chuyên gia KH&CN trên địa bàn tỉnh còn thiếu cả về số lượng và chất lượng nên khó khăn trong công tác tham gia phản biện, đóng góp ý kiến trong các hội đồng khoa học, ảnh hưởng đến việc đánh giá chất lượng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ trên địa bàn tỉnh.

- Tiềm lực khoa học và công nghệ của địa phương trên các lĩnh vực mặc dù đã được đầu tư, trang bị song còn thiếu, không đồng bộ và chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và xu thế hội nhập hiện nay; chưa thu hút được sự quan tâm của các doanh nghiệp, người dân trên địa bàn.

- Ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên việc tổ chức họp các Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ còn phụ thuộc tình hình dịch bệnh khó mời các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành từ các thành phố lớn tham gia tư vấn. Đồng thời, cũng ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh do các đơn vị chủ trì thực hiện ở ngoài tỉnh khi đến tỉnh Đắk Nông phải tuân thủ các quy định phòng chống dịch.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022**

Tiếp tục định hướng nghiên cứu phát triển KH&CN theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Nông nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 02/8/2013 của Tỉnh ủy Đắk Nông về phát triển khoa học và công nghệ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, bám sát định hướng ưu tiên của địa phương. Tập trung ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn, sản phẩm chủ lực, có tiềm năng, lợi thế, giá trị gia tăng cao... theo hướng hiện đại, hiệu quả cao.

- Kiểm tra chặt chẽ, quản lý tốt các nhiệm vụ KH&CN đang triển khai qua các khâu để đảm bảo các nhiệm vụ KH&CN được thực hiện một cách đúng quy trình, tiến độ và chất lượng, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

- Tăng cường sự phối hợp trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và quản lý nhà nước về KH&CN giữa Sở KH&CN với các Sở, Ban ngành, đoàn thể, các Hội và UBND các huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh hợp tác các trường Đại học, Viện nghiên cứu khoa học để mời các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành tư vấn các nhiệm vụ KH&CN của tỉnh đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình Quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2025.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập Quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Triển khai có hiệu lực Quyết định số 100/QĐ-TTg, ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Nâng cao nhận thức và hiểu biết về giá trị của các tài sản trí tuệ cũng như cách thức xây dựng và bảo vệ tài sản trí tuệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân ở địa phương. Tăng cường năng lực, kinh nghiệm của các thành phần trong hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Tăng cường công tác quản lý về an toàn bức xạ và hạt nhân, không để xảy ra sự cố về bức xạ và hạt nhân gây ảnh hưởng sức khỏe con người và môi trường ở địa phương.

- Triển khai có hiệu quả Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Luật Đo lường và các văn bản có liên quan. Tăng cường phổ biến, tuyên truyền về hoạt động tiêu chuẩn hóa.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng kịp thời, hiệu quả, nghiêm minh, đúng pháp luật, không chòng chẹo, trùng lặp hoặc gây phiền hà cho doanh nghiệp; Tập trung kiểm tra trong các thời điểm nhạy cảm, lượng hàng hóa tiêu thụ nhiều.

#### **IV. Giải pháp, kiến nghị, đề xuất**

##### **1. Giải pháp thực hiện**

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền đối với công tác ứng dụng khoa học và công nghệ. Đầu tư cho nghiên cứu, ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ mới, hiện đại.

Thứ hai, triển khai thực hiện các Chính sách hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Thứ ba, cần chú trọng và đầu tư cho công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trong các ngành, lĩnh vực, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ tại địa phương, đặc biệt là nhân lực khoa học và công nghệ.

Thứ tư, khoa học và công nghệ là động lực phát triển kinh tế xã hội, đặc biệt là xu thế của cuộc cách mạng công nghệ lần thứ 4. Do đó, cần khuyến khích đa



dạng hóa nguồn lực đầu tư ứng dụng khoa học và công nghệ mới mang lại hiệu quả thiết thực.

Thứ năm, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực sản xuất và đời sống, đổi mới và nâng cao trình độ khoa học và công nghệ, tạo bước đột phá về năng suất, chất lượng cho sản phẩm hàng hóa và dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh của một số sản phẩm chủ lực của tỉnh.

Thứ sáu, giới thiệu, quảng bá sản phẩm; sản xuất, cung ứng, tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ đối với các sản phẩm dịch vụ KH&CN và các hoạt động dịch vụ KH&CN.

## **2. Kiến nghị, đề xuất**

- Đề nghị Bộ KH&CN kịp thời ban hành Thông tư hướng dẫn về việc xác định giá trị hàng hóa vi phạm, giá trị hàng hóa đã tiêu thụ theo Khoản 6, Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; quy định cụ thể Danh mục hàng đóng gói sẵn nhóm 2 theo Điều 6 Thông tư 21/2014/TT-BKHCN ngày 15/7/2014 của Bộ KH&CN quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn.

- Kiến nghị Bộ Khoa học Công nghệ: Ban hành kịp thời các quy định, tiêu chuẩn/quy chuẩn về Hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; Tăng cường mở các lớp đào tạo nghiệp vụ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng cho các địa phương bằng nhiều hình thức phù hợp và Tổ chức hội thảo, học tập kinh nghiệm về công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng giữa các địa phương.

- Hỗ trợ đầu tư nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ KH&CN cho địa phương thông qua các chương trình nhằm chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật tới đông đảo quần chúng nhân dân, nhất là người dân ở các vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo hoạt động Khoa học và Công nghệ trong năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022.

### **Nơi nhận:**

- Bộ KH&CN;
- Vụ PT KH&CN địa phương;
- VP Tỉnh uỷ;
- VP UBND;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ;
- Sở KH&ĐT;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Sở KH&CN các tỉnh ĐHTB&TN;
- Lãnh đạo Sở, các đơn vị;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lưu Văn Đặng**